

BÁO CÁO

Công tác thụ lý, xét xử các loại án năm 2020, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2021

I. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Tòa án nhân dân huyện tổ chức triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 01/2020/CT-CA ngày 09/01/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2020; Chương trình công tác số 01/CTr-TA ngày 30/01/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng về công tác năm 2020;

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng chống vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án;

Để công tác lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện đạt kết quả, bảo đảm chất lượng và tiến độ Tòa án nhân dân huyện xây dựng Chương trình công tác số 01/Ctr-TA, ngày 31/01/2020 về thực hiện tiến độ và nâng cao chất lượng công tác giải quyết, xét xử các vụ án năm 2020, cũng như kế hoạch thực hiện 14 giải pháp của Tòa án nhân dân tối cao và 03 giải pháp của Tòa án nhân dân tỉnh đã được triển khai đến tất cả cán bộ, công chức của đơn vị quán triệt và tổ chức thực hiện.

Bên cạnh đó, Tòa án nhân dân huyện luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh, của Huyện ủy; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan có liên quan, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, công chức nên trong năm 2020 đơn vị đạt được kết quả như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020

1. Công tác thụ lý, giải quyết, xét xử các loại vụ án

Tổng thụ lý 475 vụ án các loại, đã giải quyết 411 vụ việc, đạt tỷ lệ 86,5% trên số án thụ lý, án giải quyết vượt chỉ tiêu 1,5%; so cùng kỳ thụ lý tăng 55 vụ (475/420 vụ), giải quyết tăng 47 vụ (411/364); còn lại 64 vụ việc, cụ thể:

1.1. Công tác xét xử các vụ án hình sự

Thụ lý 21 vụ - 31 bị cáo, giải quyết 19 vụ - 28 bị cáo, đạt tỷ lệ 90% trên số án thụ lý, giải quyết đạt chỉ tiêu (90/90%); so cùng kỳ thụ lý tăng 02 vụ (21/19 vụ); giải quyết tăng 01 vụ (19/18 vụ); còn lại 02 vụ - 03 bị cáo.

Án hình sự liên quan đến các tội phạm gồm: Trộm cắp tài sản; cưỡng đoạt tài sản; tham ô tài sản; cố ý gây thương tích; đánh bạc; tàng trữ trái phép chất ma túy; mua bán trái phép chất ma túy và giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi.

Nguyên nhân phạm tội nhóm xâm phạm sở hữu do một số bị cáo khi thấy tài sản phát sinh lòng tham nên thực hiện hành vi chiếm đoạt; nhóm xâm phạm sức khỏe do không điều chỉnh được hành vi và các mâu thuẫn tranh chấp nhỏ chưa được giải quyết triệt để; đối với tội phạm về ma túy do thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình, bị rủ rê lôi kéo từ đó các bị cáo thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến tài sản, tính mạng, sức khỏe, danh dự nhân phẩm của công dân, mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Các bị cáo bị đưa ra xét xử phần lớn Tòa án đã tuyên hình phạt tù với các mức hình phạt nghiêm khắc, nhằm góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm, răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân.

1.2. Công tác giải quyết, xét xử án dân sự (dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và lao động)

Các tranh chấp dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại trong năm có chiều hướng tăng, các tranh chấp phát sinh về hôn nhân và gia đình; án dân sự liên quan đến tranh chấp hui, hợp đồng mua bán tài sản, quyền sử dụng đất; đối với án kinh doanh thương mại gồm các tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Thụ lý 416 vụ, đã giải quyết 354 vụ, đạt tỷ lệ 85,1% trên số án thụ lý, vượt chỉ tiêu 0,1%, so cùng kỳ thụ lý tăng 29 vụ (416/387 vụ), giải quyết tăng 19 vụ (354/335 vụ).

Trong đó hòa giải thành 174 vụ, chiếm tỷ lệ 49,2%, so cùng kỳ hòa giải thành giảm 02 vụ (174/176 vụ).

1.3. Công tác xét xử các vụ án hành chính; việc xem xét áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

Án Hành chính: Không có thụ lý.

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính thụ lý 38 trường hợp, đã giải quyết 38 trường hợp đạt tỷ lệ 100%, so cùng kỳ thụ lý tăng 24 trường hợp (38/14), giải quyết tăng 27 trường hợp (38/11).

1.4. Chất lượng giải quyết các loại án

Trong tổng số 411 vụ việc giải quyết có 382 vụ việc được sự đồng tình của các bên tham gia tố tụng không có kháng cáo và kháng nghị (chiếm tỷ lệ 92,9%).

Số vụ án bị hủy do lỗi chủ quan của Tòa án không có.

Số vụ án bị hủy khách quan không có lỗi của Tòa án 01 vụ do người kháng cáo rút đơn kháng cáo và rút đơn khởi kiện nên Tòa án phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

Số án bị sửa có lỗi 1,5 vụ, chiếm tỷ lệ 0,36%, đối với án sửa trong phạm vi của Tòa án cấp trên cho phép. So cùng kỳ án hủy có lỗi bằng nhau (00/00 vụ), án sửa giảm 0,5 vụ (1,5/02 vụ).

2. Công tác thi hành án hình sự, tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

2.1. Công tác thi hành án hình sự

Tòa án huyện đã ra quyết định thi hành án phạt tù 31 người bị kết án đối với bản án có hiệu lực pháp luật đạt tỷ lệ 100%, sau khi ra quyết định thi hành án đều được cơ quan Thi hành án hình sự đưa các bị án chấp hành hình phạt theo quy định, so với cùng kỳ số người bị kết án tăng 14 người (31/17 người).

Đơn vị ủy thác thi hành án cho Tòa án khác ra quyết định thi hành án 01 trường hợp.

2.2. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

Trong năm đơn vị thụ lý và giải quyết 02 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền, nội dung khiếu nại liên quan đến thời hạn giải quyết vụ án và thủ tục kháng cáo. Việc giải quyết khiếu nại bảo đảm đúng quy định của pháp luật, được sự đồng tình của người khiếu nại.

Tòa án có phân công cán bộ tiếp công dân hàng ngày, lãnh đạo cơ quan tiếp dân định kỳ mỗi tháng 03 ngày để xem xét, giải quyết kịp thời các khiếu nại, có liên quan đến công tác giải quyết, xét xử các vụ việc của Tòa án.

3. Công tác xây dựng đơn vị và Hội thẩm nhân dân

Đơn vị bám sát kế hoạch công tác năm của Tòa án nhân dân tỉnh, đã tập trung nâng cao chất lượng xét xử, đối với án hình sự không để xảy ra xét xử oan hoặc bỏ lọt tội phạm và đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại. Về biên chế cơ bản đã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Lãnh đạo đơn vị và Đoàn Hội thẩm có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý Hội thẩm. Các Hội thẩm đã tích cực tham gia xét xử các loại án, chất lượng nghiên cứu hồ sơ và xét hỏi tại các phiên tòa được nâng cao. Tổ chức cho

các Hội thẩm tham dự các lớp tập huấn nghiệp vụ do Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức, góp phần nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên môn phục vụ tốt công tác xét xử. Trong năm có 170 lượt Hội thẩm trực tiếp tham gia xét xử.

4. Công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp

Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân khi đến liên hệ giải quyết các vụ việc. Công khai 362 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao để người dân theo dõi, giám sát các hoạt động của Tòa án một cách công khai, minh bạch hạn chế các thắc mắc của người dân, tiết kiệm được thời gian, nâng cao hiệu quả công tác. Tuy nhiên có 04 bản án, quyết định công bố còn chậm so với thời gian quy định.

5. Công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan

Thực hiện quy chế phối hợp trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, Tòa án phối hợp chặt chẽ với cơ quan Viện kiểm sát, cơ quan Điều tra trong xét xử các vụ án hình sự.

Tổ chức 04 phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm về nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa. Qua các phiên tòa rút kinh nghiệm đã nâng cao kỹ năng điều hành phiên tòa của Thẩm phán, thực hiện việc tranh luận, đối đáp của Kiểm sát viên đối với Luật sư, tạo sự dân chủ, khách quan giữa các người tham gia tố tụng, qua đó trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của công chức được nâng lên, đáp ứng tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp trong tình hình hiện nay.

Công tác phối hợp về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng được thực hiện tốt, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của bị can, bị cáo, đương sự theo Luật trợ giúp pháp lý.

Công tác phối hợp giữa Tòa án và Chi cục thi hành án dân sự huyện được bảo đảm giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan trong quá trình thi hành án, giải thích kịp thời các bản án, quyết định khi có yêu cầu của cơ quan thi hành án.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Nhận xét, đánh giá chung

Đơn vị giải quyết 411 vụ việc các loại; án hình sự giải quyết tăng 5,5%, án dân sự giải quyết tăng 5,6% so với cùng kỳ năm trước; các loại án giải quyết đều tăng; án dân sự, áp dụng biện pháp xử lý hành chính tỷ lệ giải quyết đều vượt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra.

Chất lượng giải quyết án hình sự bảo đảm, không có án oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm; án dân sự phần lớn bảo đảm được quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, không có án bị hủy do lỗi chủ quan của Tòa án, chất lượng xét xử

ngày càng được nâng cao; công tác thi hành án phạt tù, giải quyết đơn khiếu nại về tư pháp bảo đảm đúng quy định của pháp luật; các phiên tòa rút kinh nghiệm được thực hiện nghiêm túc. Số vụ việc dân sự đã giải quyết đa số được sự đồng tình của các bên tranh chấp.

2. Nguyên nhân đạt được

Đơn vị đã quán triệt và tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, các chương trình, kế hoạch của Tòa án nhân dân tỉnh, của Huyện ủy.

Đơn vị tổ chức thực hiện toàn diện các mặt công tác nâng cao chất lượng xét xử, cùng sự nỗ lực, phấn đấu của tất cả cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Đội ngũ Hội thẩm nhân dân hoạt động tích cực, thể hiện vai trò, trách nhiệm, góp phần quan trọng đối với công tác xét xử của Tòa án.

Sự tổ chức, chỉ đạo chặt chẽ của lãnh đạo đơn vị nắm chặt tiến độ và kết quả giải quyết của từng vụ việc, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, trao đổi, phối hợp, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ và bảo đảm chất lượng, hiệu quả trong công tác xét xử.

3. Hạn chế, nguyên nhân

Bên cạnh kết quả đạt được, đơn vị vẫn còn một số bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao còn chậm, nguyên nhân do Thẩm phán theo dõi thời gian chưa chặt chẽ. Còn một số vụ án bị sửa do chủ quan, mặc dù trong phạm vi Tòa án cấp trên cho phép.

4. Giải pháp khắc phục

Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, các chủ trương, chính sách của Đảng có liên quan đến công tác xét xử để các Thẩm phán có nhận thức và áp dụng pháp luật thống nhất.

Tổ chức rút kinh nghiệm kết quả xét xử cho tất cả cán bộ, công chức; Nâng cao chất lượng công tác tự trao đổi nghiệp vụ tại đơn vị và Tòa án nhân dân cấp trên, xem đây là giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng chuyên môn.

Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức xét xử và nâng cao trách nhiệm của các Thẩm phán trong việc xây dựng hồ sơ, thu thập chứng cứ, đánh giá chứng cứ, nhất là các vụ án có liên quan đến dân tộc, tôn giáo, tham nhũng kinh tế dư luận xã hội quan tâm và các vụ án liên quan đến quyền sử dụng đất, nhà ở.

Đơn vị tăng cường công tác tự kiểm tra, tập trung chỉ đạo có kế hoạch giải quyết nhanh các vụ án, công bố các bản án, quyết định có hiệu lực, pháp luật đúng thời hạn.

Tóm lại, công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án của Tòa án nhân dân huyện trong năm 2020 đã góp phần vào việc ổn định, trật tự an toàn xã hội của địa phương, củng cố niềm tin, đoàn kết gắn bó của nhân dân.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2021

Với kết quả công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án năm 2020 Tòa án nhân dân huyện xác định cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*; Chỉ thị số 05/CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về việc *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*.

2. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Huyện ủy về công tác tư pháp và cải cách tư pháp.

3. Thực hiện có hiệu quả 14 giải pháp của Tòa án nhân dân tối cao *“Tăng cường công tác bảo đảm áp dụng pháp luật thống nhất; Đổi mới tổ chức phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp; Nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án; Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải trong giải quyết các vụ án dân sự; Tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm; Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết các loại vụ án; Tăng cường công tác kiểm tra việc xét xử; Nâng cao chất lượng đội ngũ Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án; Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu; Đổi mới thủ tục hành chính tại Tòa án; Đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện làm việc; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; Làm tốt công tác thi đua khen thưởng”* và 03 giải pháp của Tòa án nhân dân tỉnh.

4. Bảo đảm chất lượng công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án; Chú trọng chất lượng tranh tụng tại phiên tòa, không để xảy ra xét xử oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm; hạn chế án quá thời hạn chuẩn bị xét xử.

Phần đầu tỷ lệ giải quyết trên số vụ việc thụ lý: Hình sự đạt 90%; dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động đạt 85%; hành chính đạt 65%; áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án đạt 99%.

Phần đầu tỷ lệ án hủy và án bị sửa do lỗi chủ quan không vượt quá 1,5%.

5. Tập trung lãnh đạo, quản lý, điều hành, cải cách thủ tục hành chính tư pháp; giải quyết nhanh các vụ việc, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi có công việc tại Tòa án.

6. Giữ vững kỷ cương, kỷ luật công vụ đối với các Thẩm phán với chủ đề “Trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng, vì công lý”; bảo đảm các phán quyết của Tòa án đúng pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

Trên đây là kết quả hoạt động năm 2020 và một số nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị xin báo cáo trước kỳ họp thứ 17 Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng ND huyện;
- Thường trực Ủy ban ND huyện;
- Các Đại biểu HĐND;
- Lưu Văn phòng.



CHÁNH ÁN

Nguyễn Hoàng Nam